TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2024/HS-ST
Ngày: 17/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Vũ Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hồng Bạch, ông Lê Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Mã Văn Thuân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Thành T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1988, tại: Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: T3, xã ND, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ở hiện tại: 1xx ĐS6, phường BHHB, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Trần Văn L, sinh năm 1956; Họ và tên mẹ: Bùi Thị S, sinh năm 1966; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990; Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 15/12/2006 TAND quận Tân Phú, Thành phố. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 03 năm về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 168/2006/HSST ngày 15/12/2006.

+ Ngày 30/11/2009 bị Công an quận Tân Phú bắt về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", sau đó bị TAND quận Tân Phú xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam, tổng hợp hình phạt của bản án số 168/2006/HSST, buộc Trần Thành T chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 năm 06 tháng tù giam theo bản án

64/2010/HSST ngày 02/04/2010. Ngày 09/09/2013 chấp hành xong án phạt tù, ngày 01/7/2010. Chấp hành xong án phi sơ thẩm ngày 13/3/2007 và ngày 01/7/2010.

+ Ngày 05/12/2023 bị cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố. Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố bị can, lệnh tạm giam về hành vi "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

Bị can bị bắt quả tang ngày 13/11/2023 và tạm giữ ngày 14/11/2023; tạm giam từ ngày 20/11/2023 tại Nhà tạm giữ Công an quận Bình Tân đến nay. *(Bị cáo có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên vào ngày 01/10/2023, Trần Thành T đến khu vực trước Chung cư GT số xx Đường số x, phường BHHB, quận Bình Tân gặp một người đàn ông tên M (chưa rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy với giá tiền 1.000.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua ma túy T đem về nhà địa chỉ số 1xx ĐS6, phường BHHB, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để cất giữ trong tủ gỗ trong phòng ngủ của T. Đến 15 giờ 45 phút ngày 13/11/2023, Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm về ma túy Công an quận Bình Tân phối hợp Công an phường BHHB, quận Bình Tân tiến hành kiểm tra hành chính nhà địa chỉ số 1xx Đường số x, phường BHHB, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi vấn là ma túy nên đưa T về trụ sở Công an phường BHHB lập biên bản phạm tội quả tang. Vụ việc sau đó được chuyển lên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Trần Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; Tại bản Kết luận giám định số 12791/KL-KTHS ngày 20/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,5607 gam, loại Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím có số IMEi: 353751255595xxx, số thuê bao 0938388xxx. T khai là điện thoại của T mua dùng để liên lạc cá nhân và có sử dụng để liên lạc mua ma tuý.

- 01 bình nhựa gắn vòi để T sử dụng ma túy.

Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thành T ra trước

Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo T, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Trần Thành T phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị xử phạt bị cáo T với mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp: không đề nghị xem xét.

Bị cáo T không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi: Do bản thân nghiện ma túy nên vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 13/11/2023, tại nhà số 1xx ĐS6, phường BHHB, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, bị can Trần Thành T đã có hành vi cất giữ trong tủ gỗ trong phòng ngủ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,5607 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt giữ, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 12791/KL-KTHS ngày 20/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,5607 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thành T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, với khối lượng 1,5607g (Một phẩy năm sáu không bảy gam) loại Methamphetamine, thuộc trường hợp *"Methamphetamine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo T thuộc trường hợp cố ý phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại đến sức khoẻ và làm mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy sau khi giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thành T (người bị bắt), Lý Văn D (điều tra viên), Nguyễn Trà Đức V (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường BHHB, quận Bình Tân, chữ ký Giám định viên và 01 bình nhựa gắn vòi để T sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím có số IMEI: 35375125559xxx, số thuê bao 0938388xxx. T khai là điện thoại sử dụng để liên lạc mua ma tuý nên Hội đồng xét xử xét tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Không.

[6] Đối với người đàn ông tên M (không rõ lai lịch) bán cho T số ma túy trên, do chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thành T: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 222/2024/HS-ST ngày 14/5/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo Trần Thành T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy sau khi giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thành T (người bị bắt), Lý Văn D (điều tra viên), Nguyễn Trà Đức V (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường BHHB, quận Bình Tân, chữ ký Giám định viên và 01 bình nhựa gắn vòi để T sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím có số IMEI: 35375125559xxx, số thuê bao 0938388xxx.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK24/140TV ngày 15/4/2024)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Thành T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐTCA Q.Bình Tân;
- CQ THAHSCA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64- CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án –Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Vũ Thanh Phương